

LESSON 8

COMPARATIVE – SUPERLATIVE



Let's
Learn!

So sánh hơn
So sánh nhất



Comparatives

So sánh hơn của tính từ sử dụng khi đưa ra phép so sánh giữa 2 đối tượng hoặc nhóm đối tượng.

Form (Cấu trúc)	
S1 + be + adj-er + than O2 (S2 + be). S1 + be + more + adj + than O2 (S2 + be).	A car is <u>bigger than</u> a bike. He is <u>more careful than</u> his brother.
How to form comparative adjectives (Cách biến đổi tính từ so sánh hơn)	
<ul style="list-style-type: none"> - Đối với tính từ ngắn: (1 âm tiết) Kết thúc bằng "e" → thêm r Kết thúc bằng 1 nguyên âm (u, e, o, a, i) và 1 phụ âm (trừ h, w, x, y, z) → nhân đôi phụ âm cuối, rồi thêm "er" Các tính từ ngắn còn lại thêm +er - Đối với tính từ dài (từ 2 âm tiết trở lên) → thêm "more" trước tính từ Lưu ý: tính từ 2 âm tiết kết thúc bằng y → đổi y thành ier Tính từ 2 âm tiết kết thúc bằng er, ow, et → thêm "er" 	<p>wide → wider hot → hotter cold → colder interesting → more interesting pretty → prettier narrow → narrower quiet → quieter clever → cleverer</p>



Irregular comparative adjectives (Tính từ so sánh hơn bất quy tắc)

good	better	tốt hơn
bad	worse	tệ, dở hơn
much / many	more	nhiều hơn
little + N số ít, không đếm được	less	ít hơn
few + N số nhiều, đếm được	fewer	ít hơn
far	farther/ further	xa hơn
old	older/ elder	già hơn

Expressions (Dấu hiệu)

Than	<i>She is taller than me.</i>
Which _____, A or B?	<i>Which is sweeter, apples or oranges?</i>
Between A and B	<i>Which do you prefer, chocolate or strawberry ice cream?</i>
Of the two + Ns/es,	<i>Of the two girls, Trang is the taller.</i>

Superlative

So sánh nhất của tính từ sử dụng khi đưa ra phép so sánh từ 3 đối tượng trở lên.

Form (Cấu trúc)

S + be + the + adj-est (+ N + C). S + be + the + most adj (+ N + C).	<i>She is the best student in my class.</i> <i>He is the most careful in my family.</i>
---	--

How to form superlative adjectives (Cách biến đổi tính từ so sánh nhất)

- Đối với tính từ ngắn: (1 âm tiết) Kết thúc bằng "e" → thêm st Kết thúc bằng 1 nguyên âm (u, e, o, a, i) và 1 phụ âm (trừ h, w, x, y, z) → nhân đôi phụ âm cuối, rồi thêm "est" Còn lại + est Tính từ 2 âm tiết kết thúc bằng -y → iest Tính từ 2 âm tiết kết thúc bằng er, ow, et → thêm "est" - Đối với tính từ dài từ 2 âm tiết trở lên → the most	wide → widest hot → hottest cold → coldest happy → happiest narrow → narrowest complicated → the most complicated
--	---

Irregular superlative adjectives (Tính từ so sánh nhất bất quy tắc)		
good	best	tốt nhất
bad	worst	tệ, dở nhất
much / many	most	nhiều nhất
little + N số ít, không đếm được	least	ít nhất
far	farthest/ furthest	xa nhất
old	oldest/ eldest	già nhất
Expressions (Dấu hiệu)		
In + N	In my class	
One of the + adj-est + Ns/es	One of the best students	
Among Ns/es	Among children	
Of all + Ns/es	Of all subjects	
Of the three/four... + Ns/es	Of the four shirts	
Câu chia hiện tại hoàn thành	It's the best story I've ever read.	

Let's Practice

Exercise 1: Write the comparatives forms of the adjectives/ adverbs.
(Viết dạng so sánh hơn của tính từ / trạng từ.)



No.	Adjectives / Adverbs	Comparative form
1	high
2	quiet
3	slowly
4	beautifully
5	interesting



6

expensive

7

creatively

8

difficult

9

tall

10

hard

Exercise 2: Write the comparatives forms of the adjectives/ adverbs. (Viết dạng so sánh hơn của tính từ / trạng từ.)



No.	Adjectives / Adverbs	Comparative form
1	good / well
2	little
3	many / much
4	bad / badly
5	far
6	hot
7	narrow
8	hard
9	clever
10	happy

English Grammar for Movers 1

Exercise 3: Circle the correct answers.



(Khoanh tròn đáp án đúng.)

- 1 He is (intelligenter / more intelligent) than me.
- 2 My friend did the test (more carefully / carefullier) than me.
- 3 Do you have a (better / good) job than your sister?
- 4 My mom's (funny / funnier) than your mom!
- 5 Crocodiles are more dangerous (than / as) fish.
- 6 Maths is (harder / more hard) than Chemistry.
- 7 She drives (more careful / more carefully) than her brother.
- 8 Her new house is (more comfortable / comfortabler) than the old one.
- 9 It is strange but often a coke is (more expensive / expensiver) than a beer.
- 10 Non-smokers usually live (more long / longer) than smokers.

Exercise 4: Complete the following questions with the comparative form of the adjectives in brackets. (Hoàn thành các câu hỏi sau với so sánh hơn của tính từ.)



- 1 Which river is , the Red River or the Mekong River?
long
- 2 Which city is , London or Rome? old
- 3 Which city is , New York or Paris? big
- 4 Which mountain is , Mount Everest or Mount Fuji?
high



- 5 Which language is , Chinese or English? **difficult**
- 6 Which animals are , cats or horses? **fast**
- 7 Which month in Viet Nam is , October or December?
cold
- 8 Which animals are , dogs or dolphins? **intelligent**
- 9 Which car is , this one or that one? **modern**
- 10 Which boy is , Peter or Henry? **handsome**

Exercise 5: Write the superlative forms of the adjectives/ adverbs.
(Viết dạng so sánh nhất của tính từ/ trạng từ.)



No.	Adjectives / Adverbs	Superlative form
1	short
2	big	the biggest
3	good/ well
4	calm
5	bad/ badly
6	large
7	many / much

8

near

9

little

10

careful

Exercise 6: Complete the following sentences with the superlative form of the given adjectives. (Hoàn thành các câu sau với dạng so sánh nhất của tính từ đã cho.)



- 1 English is subject of all. **difficult**
- 2 My grandmother is one of people in my family.
caring
- 3 Jane is of all. **tall**
- 4 Who is actress in your country? **famous**
- 5 January is month of the year in Viet Nam. **cold**
- 6 Among students, Hannah is **intelligent**
- 7 Is Ms. Dove teacher in our school? **strict**
- 8 Gogy is in our football team. **funny**
- 9 Which sports is of all? **dangerous**
- 10 They aren't shoes I have. **cheap**



Exercise 7: Complete the table. (Hoàn thành bảng sau.)

No.	Adjectives/ Adverbs	Comparatives	Superlatives
1	far		
2			happiest
3		later	
4	old		
5			narrowest
6	dry		
7			saddest
8	clever		
9		larger	
10		tidier	

Exercise 8: Circle the correct answers.

(Khoanh tròn đáp án đúng.)

- 1 This dress is the **most** **more** expensive in the shop.
- 2 Tony is the **tallest** **most tall** in the class.
- 3 Nam is **the** **a** most handsome boy in the neighborhood.
- 4 Tom is the **most generous** **generousest** person I've ever met.
- 5 What is the **more** **most** popular make-up look of young girls?
- 6 I have had the **happiest** **most happy** days in my life.

- 7 That is the most **delicious** | **deliciousest** meal I've had for a long time.
- 8 Is this **the smallest** | **smaller** shirt you have got?
- 9 Lisa is **the** | **x** most careful person in my class.
- 10 Mai is the **young** | **youngest** daughter.

Exercise 9: Complete the following sentences with the superlative form of the adjectives in brackets. (Hoàn thành các câu sau với dạng so sánh nhất của tính từ.)



- 1 It is the house in town. **large**
- 2 Monday is the day of the week. **bad**
- 3 Danny was the person in his class. **noisy**
- 4 Sam is the in the class. **popular**
- 5 Which is the subject at school? **difficult**
- 6 Jimmy is the player in the football team. **good**
- 7 Elephants are the animals. **heavy**
- 8 Let's pick the apple of the tree. **big**
- 9 Mary is the girl in the room. **thin**
- 10 That is the sofa in our house. **comfortable**



Exercise 10: Colour the correct answers.



(Tô đáp án đúng.)

- 1 It is the shop in town.
☐ A largest ☐ B large ☐ C bigger ☐ D big
- 2 Today is the day of the week.
☐ A bad ☐ B badly ☐ C worst ☐ D worster
- 3 Tom was the person in his family.
☐ A noisy ☐ B noisiest
☐ C noisies ☐ D noisiest than
- 4 She is in the class.
☐ A the most popular ☐ B most popular than
☐ C more popular ☐ D the popularest
- 5 Which is the subject at school?
☐ A more difficult ☐ B difficulty
☐ C difficult than ☐ D most difficult
- 6 David is the player in the football team.
☐ A best ☐ B bester ☐ C best than ☐ D badly
- 7 Elephants are the animals.
☐ A heavy ☐ B heavies
☐ C heaviest ☐ D heaviest than
- 8 Let's pick the mango of the tree.
☐ A biggest ☐ B bigs ☐ C bigger ☐ D big than

9 Alice is the girl in the class.

☐ A thins

☐ B thinnest

☐ C thinner than

☐ D thin

10 That is the chair in her house.

☐ A most comfortable

☐ B more comfortable

☐ C comfortables

☐ D comfortable

Exercise 11: Circle the correct answers.



(Khoanh tròn đáp án đúng.)

1 My sister is than me.

A. the tallest

B. taller

C. more taller

2 Peter is the in his class.

A. short

B. shorter

C. shortest

3 Ben runs than Jack.

A. faster

B. the fastest

C. fast

4 Kate is the girl in our team.

A. prettier

B. pretty

C. prettiest

5 Alice is than her sister.

A. more beautiful

B. beauty

C. beautiful

6 Son Tung is one of the singers in my country.

A. popular

B. most popular

C. popularity



- 7 Ho Chi Minh City is than Ha Noi.
A. more bigger B. big C. bigger
- 8 Everest is the mountain in the world.
A. highest B. high C. higher
- 9 Maths is than Chemistry.
A. easy B. easier C. easily
- 10 My parents buy the cake in the supermarket.
A. bigger B. big C. biggest

Exercise 12: Correct the underlined mistakes.



(Sửa lại lỗi sai được gạch chân dưới đây.)

- 1 Mary is tallest than Max.
- 2 My hair is longest than your hair.
- 3 She is two years older the me.
- 4 It was the happiest day of my life.
- 5 Jenny is thiner than Tom.
- 6 Harry is the fattest more person I've ever seen.
- 7 Jill is most thoughtful than your sister.
- 8 Italian food is gooder than American food.
- 9 This butterfly is beautifuler than that butterfly.
- 10 France is a biggest country than Britain.